

## 節婦吟

君知妾有夫  
贈妾雙明珠  
感君纏綿意  
繫在紅羅襦  
妾家高樓連苑起  
良人執戟明光裡  
知君用心如日月  
事夫誓擬同生死  
還君明珠雙淚垂  
恨不相逢未嫁時

## Tiết phụ ngâm

Quân tri thiệp hữu phu  
Tặng thiệp song minh châu,  
Cảm quân triền miên ý,  
Hệ tại hồng la nhu  
Thiếp gia cao lâu liên uyển khởi  
Lương nhân chấp kích Minh Quang lý  
Tri quân dụng tâm như nhật nguyệt  
Sự phụ thệ nghĩ đồng sinh tử  
Hoàn quân minh châu song lệ thủy  
Hận bất tương phùng vị giá thì

Dịch Nghĩ  
Chàng biết em đã có chồng  
Tặng em đôi hạt châu sáng  
Cảm động trước tình đeo đẳng của chàng  
Em buộc vào áo lụa hồng  
Nhà em có lầu cao bên vườn hoa  
Chồng em cầm kích túc trực trong điện Minh Quang\*  
Vẫn biết lòng chàng trong sáng như mặt trời, mặt trăng  
(Nhưng) em đã thề cùng sống chết với chồng  
Trả lại chàng hạt châu sáng, hai hàng nước mắt ròng ròng  
Ân hận rằng không thể gặp nhau lúc chưa chồng

(\*) Minh Quang: một điện trong hoàng cung triều Hán

Dịch Thơ  
Tiết phụ ngâm

Chàng hay em có chồng rồi,  
Yêu em chàng tặng một đôi ngọc lành.  
Vấn vương những mối cảm tình,

Em đeo trong áo lót mình màu sen.  
Nhà em vườn ngự kê bên,  
Chồng em cầm kích trong đền Minh Quang.  
Như gương, vâng biết lòng chàng,  
Thờ chồng, quyết chẳng phụ phàng thề xưa.  
Trả ngọc chàng, lệ như mưa,  
Giận không gặp gỡ khi chưa có chồng.

Bản dịch: Ngô Tất Tố